Hà Nội, ngày 7 tháng 2 năm 2018

Bản nhận xét

Luận án tiến sĩ “Quản trị rủi ro trong lưu trữ qua thực tế ở Việt Nam” của NCS Trần Thanh Tùng, chuyện ngành Lưu trữ học, mã số 62 32 03 01.

Người nhận xét: PGS. Vương Đình Quyền, Hội Văn thư Lưu trữ Việt Nam, điện thoại: 01655175739.

1. Tính cấp thiết, ý nghĩa khoa học và thực tiến của luận án.

Lưu trữ là một lĩnh vực hoạt động để xảy ra rủi ro, gây thiệt hại đối với tài liệu lưu trữ, kho tàng, trang thiết bị và người làm lưu trữ. Trong đó quan trọng nhất là thiệt hại đối với tài liệu lưu trữ. Mặc dù các cơ quan quản lý lưu trữ, các lưu trữ lịch sử và lưu trữ cơ quan đã có những chủ trương, kế hoạch phòng chống. Tuy nhiên, về mặt quản lý, vấn đề rủi ro trong lưu trữ chưa được tiếp cận và giải quyết đầy đủ dưới góc độ quản trị rủi ro.Tính đến nay, trong ngành Lưu trữ, chưa có công trình nghiên cứu nào trình bày một cách có hệ thống về quản trị rủi ro cả về mặt lý luận cũng như thực tiễn. Luận án tiến sĩ của NCS Trần Thanh Tùng “Quản trị rủi ro trong lưu trữ (qua thực tiễn ở Việt Nam)” nếu thực hiện được mục tiêu đề ra “Làm sang tỏ sự cần thiết, khả năng ứng dụng quản trị rủi ro trong lưu trữ, góp phần xây dựng, bổ sung, hoàn thiện cơ sở lý luận và thực tiễn về quản trị rủi ro trong lưu trữ, đồng thời đề xuất các giải pháp để triển khai thực hiện quản trị rủi ro trong lưu trữ ở Việt Nam” thì sẽ là một công trình nghiên cứu có giá trị khoa học và ý nghĩa thực tiễn cao.

2. Đây là công trình nghiên cứu đầu tiên về quản trị rủi ro trong lưu trữ ở Việt Nam, do vậy không có sự trùng lặp với các công trình nghiên cứu đã công bố ở trong và ngoài nước.

3. Các phương pháp nghiên cứu mà luận án sử dụng là cần thiết cho việc thực hiện muc tiêu nghiên cứu của luận án. Đặc biệt là phương pháp phân loại, một phương pháp nghiên cứu được luận án sử dụng xuyên suốt trong quá trình thực hiện đề tài. Chính nhờ áp dụng phương pháp nghiên cứu này mà luận án đã phân biệt được rạch ròi các loại rủi ro, tìm ra nguyên nhân rủi ro của từng loại và đề xuất các giải pháp quản trị rủi ro được chi tiết, cụ thể dưới nhiều góc độ.

4. Luận án đã tham khảo một khối lượng tư liệu khá lớn, gồm 123 đầu sách, tài liệu, chưa kể 4 website của nước ngoài. Trong đó có 27 đầu sách bằng các thứ tiếng Anh, Đức, Nga và Trung Quốc. Nhìn chung các tài liệu tham khảo đều đảm bảo độ tin cậy.

5. Luận án đã đạt được các kết quả nghiên cứu dưới đây:

1}. Về cơ bản đã khái quát được tình hình và kết quả nghiên cứu về rủi ro và quản trị rủi ro nói chung, rủi ro và quản trị rủi ro trong lưu trữ nói riêng; nêu được những vấn đề mà luận án cần đi sâu nghiên cứu để đạt được mục tiêu đề ra.

2}. Luận án đã làm rõ được nội hàm của các khái niệm rủi ro và quản trị rủi ro nói chung.

3}. Nhận biết được các loại rủi ro và các nguyên nhân gây ra rủi ro đối với từng loại và những rủi ro có thể xảy ra đối với từng đối tượng bị rủi ro, như rủi ro đối với tài liệu, rủi ro đối với kho tàng, trang thiết bị lưu trữ; rủi ro đối với người làm lưu trữ.

4}. Bước đầu sử dụng các công cụ hiện đại và phương pháp hiện đại để kiểm tra kết quả điều tra khảo sát và đo lường mức độ rủi ro.

5}. Đã khái quát được thực trạng về quản trị rủi ro trong lưu trữ ở Việt Nam thể hiện trên nhiều mặt hoạt động, như nhận diện rủi ro, dự phòng rủi ro, khắc phục rủi ro. Trên cơ sở đó rút ra những nhận xét về ưu điểm và tồn tại trong quản trị rủi ro của lưu trữ Việt Nam.

6}. Từ kết quả nghiên cứu của Chương 2, Chương 3 và Chương 4, luận án đã đề xuất các giải pháp quản trị rủi ro gồm hai nhóm: Nhóm giải pháp chuyên môn triển khai thực hiện quản trị rủi ro và Nhóm giải pháp hỗ trợ hoạt động quản trị rủi ro. Nhóm đầu gồm 4 giải pháp cụ thể, Nhóm thứ hai có 3 giải pháp. Điều đáng ghi nhận là mỗi giải pháp cụ thể đều được luận án diễn giải mạch lạc, phân tích về mặt lý luận và nêu ví dụ lấy từ thực tế để minh họa. Tôi cho rằng các giải pháp quản trị rủi ro được luận án đề xuất về cơ bản có cơ sở khoa học, cần thiết và có khả năng thực thi.

7}. Liên quan đến đề tài luận án, tác giả đã công bố 4 công trình nghiên cứu. Trong đó có 3 công trình được đăng tải trên Tạp chí Văn thư Lưu trữ Việt Nam, một công trình được công bố trong Kỷ yếu Hội thảo khoa học “Định hướng phát triển nghành Lưu trữ học Việt Nam trong bối cảnh hội nhập khu vực và quốc tế” tháng 11 năm 2017 của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội. Các công trình nghiên cứu này đều xoay quanh các vấn đề thuộc nội dung của luận án, có giá trị khoa học và thực tiễn nhất định.

6. Bên cạnh những kết quả nghiên cứu rất cơ bản mà luận án đã đạt được như đã nêu, vẫn còn một số tồn tại cần trao đổi thêm với tác giả để bổ sung, sửa chữa, hoàn thiện luận án, cụ thể như sau:

1}. Tên của luận án: Nên chăng sửa lại là: “Quản trị rủi ro trong lưu trữ (qua thực tế lưu trữ Việt Nam)”.

2}. Ở mục 5 của Phần mở đầu (Góc độ tiếp cận và phương pháp nghiên cứu) nên bổ sung thêm phương pháp phân loại, phương pháp nghiên cứu đã dược luận án sử dụng hầu như xuyên suốt trong quá trình thực hiện đề tài.

3}. Chương 1 (Tổng quan tình hình nghiên cứu) nhìn chung đã viết tốt, nhưng theo tôi đối với các công trình nghiên cứu của nước ngoài có nội dung quan trọng và quan điểm khác nhau thì nên trích nguyên văn, không nên khái quát bằng cách gộp ý kiến, quan điểm của nhiều người.

4}. Một số từ ngữ cần được hiểu chính xác và sử dụng đúng. Ví dụ: Cụm từ “yếu tố gia tang rủi ro” được luận án sử dụng nhiều ở chương 3. Theo nhận thức của tôi thì yếu tố gia tăng rủi ro có nghĩa là yếu tố làm tăng thêm rủi ro. Với nội dung được trình bày ở chương 3 của luận án thì đó là những yếu tố **gây nên** rủi ro chứ không phải làm gia tang rủi ro.

5}. Việc đặt tên một số đề mục trong các chương của luận án chưa thật chuẩn và logic. Ví dụ như các đề mục 2.2.1. Rủi ro đối với tài liệu lưu trữ; 2.2.2. Rủi ro đối với cán bộ lưu trữ; 2.2.3. Rủi ro đối với cơ sở vật chất, trang thiết bị trong lưu trữ. Những đề mục trên nên sửa lại là 2.2.1. Rủi ro và nguyên nhân gây ra rủi ro đối với tài liệu lưu trữ; 2.2.2.2. Rủi ro và nguyên nhân gây ra rủi ro đối với cán bộ lưu trữ; 2.2.3. Rủi ro và nguyên nhân gây ra rủi ro đối với cơ sở vật chất, trang thiết bị trong lưu trữ

6}. Về bố cục của luận án: Nhìn tổng thể có sự hợp lý tương đối. Riêng Chương 2 và Chương 3 còn có những trùng lặp, khó theo dõi.Đề nghị tác giả xem xét có thể nhập 2 chương làm 1 hay không? Nếu vẫn giữ nguyên các chương thì nên chỉnh sửa tên một số đề mục của chương 3 và cách diễn giải vấn đề sao cho chặt chẽ, dễ hiểu và logic.

**Ý kiến kết luận.**

Luận án tiến sĩ Quản trị rủi ro trong lưu trữ (qua thực tế ở Việt Nam) của NCS. Trần Thanh Tùng có tính mới đối với ngành Lưu trữ Việt Nam và có nhiều ưu điểm cơ bản, đã hội đủ yêu cầu của luận án tiến sĩ chuyên ngành Lưu trữ học. Tôi đồng ý để nghiên cứu sinh bảo vệ ở cấp cơ sở.

Người nhận xét

PGS. Vương Đình Quyền

ĐỌC TẠI hỘI DDNGF bẢO VỆ CẤP TRƯỜNG

Mẫu 11

BẢN NHẬN XÉT TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ

*Họ và tên nghiên cứu sinh*: Trần Thanh Tùng

*Về đề tài*: Quản trị rủi ro trong lưu trữ (Qua thực tế ở Việt Nam)

*Chuyên ngành:* Lưu trữ học

*Mã số:* 62 32 03 01

Người nhận xét: PGS. Vương Đình Quyền

Cơ quan công tác: Khoa Lưu trữ học & QTVP, Trường Dại học KHXH&NV, ĐHQG Hà Nội

Điên thoại liên hệ: 0355175739 Email: Dinhquyenvương@Gmail.com

Ý KIẾN NHẬN XÉT

1-Tính thời sự, tính cấp thiết, ý nghĩa khoa học và thực tiễn của luận án

Lưu trữ là lĩnh vực hoạt động dễ xảy ra rủi ro, trước hết là đối với tài liệu. Thế nhưng, về mặt quản lý rủi ro trong lưu trữ, hiện chưa có công trình nghiên cứu nào nghiên cứu một cách có hệ thống cả về lý luận và thực tiễn. Bởi vậy, luận án Quản trị rủi ro trong lưu trữ (qua thưc tế ở Việt Nam) của nghiên cữu sinh Trần Thanh Tùng vừa có ý nghĩa khoa học, thực tiễn vừa mang tính cấp thiết.

2- Đề tài và nội dung của luận án có trùng lặp với các công trình của tác giả khác đã công bố hay không?

Đây là công trình nghiên cứu đầu tiên về quản trị rủi ro trong lưu trữ ở Việt Nam, do đó không có sự trùng lặp với các công trình nghiên cứu khác đã công bố.

3- Sự phù hợp giữa đề tài và nội dung, giữa nội dung và chuyên ngành:

Đề tài phù hợp với chuyên ngành đào tạo và được thực hiện đúng hướng; giữa nội dung luận án với tên đề tài ăn khớp với nhau.

4- Độ tin cậy và tính hiện đại của phương pháp nghiên cứu:

Các phương pháp nghiên cứu mà luận án sử dụng đều cần thiết đối với việc thực hiện mục tiêu của luận án

5- Các kết quả mới của luận án, độ tin cậy của các kết quả đó:

- Làm rõ được các khái niệm: Rủi ro, quản trị rủi ro và quản trị rủi ro trong lưu trữ.

- Phân tích làm sáng tỏ được tầm quan trọng của quản trị rủi ro trong công tác lưu trữ.

- Phân tích và chỉ rõ các loại rủi ro và nguyên nhân dẫn đến rủi ro trong công tác lưu trữ, như rủi ro do môi trường khí hậu, rủi ro do thiên tai, rủi ro do chiến tranh, rủi ro do thiếu biện pháp quản lý…Mặt khác, luận án cũng đã nêu được các nguyên tắc, phương pháp quản trị rủi ro trong lưu trữ.

- Bước đầu sử dụng các phương pháp hiện đại để đánh giá, đo lường rủi ro và nguy cơ rủi ro

- Các giải pháp quản trị rủi ro mà luận án đề xuất nhìn chung có cơ sở khoa học và phù hợp với thực tiễn Việt Nam.

6. Giá trị khoa học của các công trình khoa học của tác giả đã công bố liên quan đến luận án.

Bốn công trình nghiên cứu khoa học liên quan đến luận án đươc tác giả công bố đều phản ánh kết quả nghiên cứu của luận án. Bởi vậy có giá trị khoa học nhất định.

7. Những góp ý và câu hỏi (nếu có)

Nhìn tổng thể, luận án có bố cục tương đối hợp lý. Tuy nhiên, theo tôi, đối với các vấn đề như nhận diện, đánh giá, đo lường rủi ro trước hết phải được trình bày dưới góc độ lý luận và phương pháp. Do vậy đưa lên Chương 2 thì hợp lý hơn. Còn tình hình thực tiễn về rủi ro vá quản trị rủi ro nên đưa xuống Chương 3 và cần trình bày đầy đủ hơn.

8. Ý kiến kết luận;

Đây là công trình đầu tiên nghiên cứu có hệ thống lý luận và thực tiễn về quản trị rủi ro trong lưu trữ. Bởi vậy có nhiều điểm mới và khiến luận án này mang tính mới. Qua bản tóm tắt luận án cho thấy luận án đã hội đủ các yêu cầu của một luận án tiến sĩ Lưu trữ học, nghiên cứu sinh có thể bảo vệ ở cấp Đại học Quốc gia để nhậ Bằng Tiến sĩ

Hà Nội, ngày 03 tháng 10 năm 2018

Người nhận xét

Pgs. Vương Đình Quyền

LÝ LỊCH KHOA HỌC

1 Lý lịch sơ lược

Họ và tên; Vương Đình Quyền Giới tính; Nam

Ngày, tháng, năm sinh; Ngày 02 tháng tháng 6 năm 1935

Nơi sinh: Xã Vân Diên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An

Quê quán; Vân Diên, Nam Đàn, Nghệ An

Dân tộc; Kinh

Học vị cao nhất : Cử nhân

Năm, nước nhận học vị ; 1968, Việt Nam

Chức danh khoa học cao nhất ; Phó giáo sư

Năm bổ nhiệm ; 1992

Đơn vị công tác trước khi nghỉ hưu: Khoa Lưu trữ học và Quản trị văn phòng Trường Đại học KHXH&NV, Đại học Quốc gia Hà Nội

Địa chỉ liên lạc : nhà số 2, ngõ 27, Vạn Bảo, Ba Đình, Hà Nội.

Điện thoại liên hệ ; 0355175739

II^ Quá trình đào tạo

1. Đại học;

Nơi đào tạo ; Khoa Lịch sử, Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội.

Ngành học ; Lưu trữ lịch sử

2. Ngoại ngữ ; 1 ;Trung văn Nói và viết thông thạọ

2 ; Nga văn. Đọc hiểu sách chuyên môn

III Quá trình công tác chuyên môn

Thời gian Nơi công tác Công việc đảm nhiệm

Tháng 01- 1969 Khoa Sử, ĐHTH Giảng viên

Hà Nội

Từ 1970 = 1992 Khoa Sử Chủ nhiệm Bộ môn Lưu trữ học

Từ 1993 đến th. 6-1996 Khoa Sử Giảng viên

Từ th. 7- 1996 đến Khoa Lưu trư học Chủ nhiệm Bộ mônn, Chủ

th. 3- 2001 và Quản trị VP tịch Hội đồng Khoa học và

Đào tạo

IV Quá trình nghiên cứu khoa học

1. Các đề tài nghiên cứu đã thực hiện

TT Tên đề tài Năm bắt Cấp đề tài Trách nhiệm

đầu,năm

hoàn thành

1 Cải cách nền hành chính 1992-1995 Nhà nước Thành viên

nhà nước

2 Tư tưởng đại đoàn kết của

Chủ tịch Hồ Chí Minh 1991-1992 Nhà nước Thành viên

3. Cơ sở lý luận và thực tiễn 1987- 1989 Cấp ngành Chủ nhiệm

về tổ chức mạng lưới các kho

lưu trữ ở Việt Nam

4 Thể chế về văn bản quản lý 1994- 1998 Cấp ĐHQG Cá nhân

nhà nước của các triều đại thực hiện

phong kiến Việt Nam

2. Các công trình khoa học đã công bố;

TT Tên công trình Năm công bố Tên nhà xuất bản

1 Công tác lưu trữ Việt Nam 1987 NXB Khoa học xã hội

Viết chung

2 Lý luận và thực tiễn công 1990 NXB Đại học và

tác lưu trữ Chủ biên TH chuyên nghiệp

3 Từ điển lưu trữ Việt Nam 1992 Cục Lưu trữ nhà nước

Viết chung

4 Văn bản và lưu trữ học đại cương 1996 NXB Giáo dục

Chủ biên

5 Văn bản quản lý nhà nước và

công tác công văn, giấy tờ thời 2002 NXB Chính trị

phong kiến Việt Nam quốc gia

6 Lý luận và phương pháp công 2005 NXB Đại học

tác văn thư Quốc gia HN

7 Triều Nguyễn và lịch sử của 2008 NXB Văn hóa

chúng ta Viết chung Sài Gòn

8 Lịch sử lưu trữ Việt Nam 2010 NXB ĐHQG thành

Viết chung phố Hồ Chí Minh

9 Lịch sử, lý luận, thực tiễn về 2015 NXB Đại học

lưu trữ và quản trị văn phòng Quốc gia Hà Nội

& Cuốn sách tập hợp 49 công

trình nghiên cứu chủ yếu dã công

bố trên các tạp chi khoa nọc, kỷ

yếu các hội thảo khoa học trong, ngoài

Trường &

Xác nhận của cơ quan chủ quản Ngày 04 tháng 10 năm 2018

Người khai

PGS. Vương Đình Quyền